



 **armacell**[®]
ArmaGel[®]

Loại vật liệu	Aerogel blanket.
Phạm vi màu sản phẩm	Grey
Tính năng đặc biệt	ArmaGel HTF provides excellent passive fire protection and superior thermal performance with maximum operational use temperature up to 650 °C (1200 °F).
Lắp đặt	For industrial applications it is recommended to consult the relevant Armacell application manual(s). For further information please contact our Technical Services.

Khả năng dẫn nhiệt

1 - Độ dẫn nhiệt công bố W/(m·K)	Θm	24 °C	38 °C	93 °C	149 °C	204 °C	260 °C	316 °C	371 °C
	λd ≤ [W/(m·K)]	0.021	0.022	0.023	0.025	0.029	0.032	0.036	0.043
2 - Độ dẫn nhiệt công bố W/(m·K)	Θm	75 °F	100 °F	200 °F	300 °F	400 °F	500 °F	600 °F	700 °F
	k ≤ [Btu-in/(h-ft ² -°F)]	0.14	0.15	0.16	0.18	0.20	0.22	0.25	0.30

Khả năng chịu nhiệt

Hiệu suất bề mặt nóng	Pass
-----------------------	------

UL standards

Độ chống cháy	Tested configurations for UL1709 compliance :					
	Tested configuration	Fire rating	Outer diameter [min.]	Wall thickness [mm]	Hp/A Value [m⁻¹]	ArmaGel® HTF [mm]
	Pipe 8"	120	219.1	3.68	276.4	10 x 10mm
	Pipe 8"	120	219.1	6.3	163.4	7 x 10mm
	Pipe 8"	120	219.1	14.2	74.8	4 x 10mm
	Pipe 8"	90	219.1	6.3	163.4	5 x 10mm
	Standard steel beam W10x49 (in x lb/ft)	120	-	-	177.3	3 x 10mm
	Tested configurations for jet fire compliance (ISO 22899-1) :					
	Tested configuration	Fire rating	Outer diameter [min.]	Wall thickness [mm]	Hp/A Value [m⁻¹]	ArmaGel® HTF [mm]
	Pipe 8"	90	219.1	6.3	163.4	5 x 10mm

Tất cả dữ liệu và thông tin kỹ thuật đều dựa trên kết quả đạt được trong các điều kiện cụ thể được xác định theo các tiêu chuẩn thử nghiệm được tham chiếu. Mặc dù đã thực hiện mọi biện pháp phòng ngừa để đảm bảo rằng dữ liệu và thông tin kỹ thuật đều được cập nhật, Armacell không đưa ra bất kỳ tuyên bố hoặc bảo đảm nào, bất kể rõ ràng hay ngụ ý, về tính chính xác, nội dung hoặc tính hoàn chỉnh của dữ liệu và thông tin kỹ thuật được đề cập. Armacell cũng không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ người nào phát sinh từ việc sử dụng dữ liệu hoặc thông tin kỹ thuật được đề cập. Armacell có quyền thu hồi, sửa đổi hoặc bổ sung tài liệu này bất kỳ lúc nào. Khách hàng có trách nhiệm xác minh xem sản phẩm có phù hợp với mục đích sử dụng dự kiến hay không. Khách hàng chịu trách nhiệm đảm bảo thực hiện lắp đặt một cách chuyên nghiệp, chính xác và tuân thủ các quy định liên quan của tòa nhà. Tài liệu này không cấu thành cũng như không phải là một phần của bảng chào giá hợp pháp để bán hàng hoặc ký hợp đồng.

Tại Armacell, lòng tin của bạn có ý nghĩa quan trọng đối với chúng tôi, vì vậy chúng tôi muốn cho bạn biết các quyền của mình và giúp bạn dễ dàng nắm rõ hơn những thông tin chúng tôi thu thập và lý do chúng tôi thu thập thông tin đó. Nếu bạn muốn tìm hiểu về cách chúng tôi xử lý dữ liệu của bạn, vui lòng truy cập Chính sách bảo vệ dữ liệu của chúng tôi.

Các thương hiệu có ký hiệu © hoặc TM theo sau là thương hiệu của Tập đoàn Armacell. © Armacell, 2023. Bảo lưu mọi quyền.

TDS | 062023 | vi-VN

Là nhà phát minh mút xốp mềm cách nhiệt cho thiết bị và là nhà cung cấp hàng đầu về mút xốp kỹ thuật, Armacell đã phát triển các giải pháp cách nhiệt và cơ học sáng tạo và an toàn nhằm tạo ra giá trị bền vững cho khách hàng. Sản phẩm của Armacell góp phần đáng kể vào hiệu quả năng lượng toàn cầu, tạo ra sự khác biệt trên toàn thế giới. Với hơn 3.300 nhân viên và 27 nhà máy sản xuất tại 19 quốc gia, công ty đang điều hành hai mảng kinh doanh chính là Mút xốp cách nhiệt và Mút xốp kỹ thuật tiên tiến. Armacell tập trung vào các vật liệu cách nhiệt cho thiết bị kỹ thuật, mút xốp hiệu suất cao cho các ứng dụng âm thanh và trọng lượng nhẹ, các sản phẩm PET tái chế, cũng như công nghệ aerogel thế hệ mới và hệ thống chống cháy thụ động

